TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2017/DS-ST
Ngày 20-7-2017
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thanh Mai
Các hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Đắc Liệt
Ông Võ Văn Dũng
- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Lê Thị Lương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Hồng Gấm - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 47/2017/TLST- DS ngày 01 tháng 3 năm 2017 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng " theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2017/QĐXX-DS ngày 01-06-2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2017/QĐST-DS ngày 20/6/2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu
Địa chỉ : 442 đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.
Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Dịu, sinh năm 1986 trú tại lô A3-A8 số 111 đường Hoàng Hoa Thám, phường 2, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn
(Văn bản ủy quyền số 15/UQ-VAT.17 ngày 23-3-2017) có mặt

- *Bị đơn:* Ông Lê Anh T, sinh năm 1983
Địa chỉ: đường Trương Công Định, phường 3, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08-12-2016 và các lời khai tại Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu (viết tắt là Ngân hàng Á Châu) trình bày:

Ngày 15-12-2010, Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Vũng Tàu và ông Lê Anh T đã ký kết hợp đồng tín dụng số VAT.UIL.01.151210 không có tài sản đảm bảo với nội dung: Ông Lê Anh Tuấn vay Ngân hàng Á Châu – Chi nhánh Vũng Tàu số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng); Thời hạn vay: 36 tháng; Mục đích vay: Vay tiêu dùng; Lãi suất trong hạn: 14%/năm; Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất trong hạn; Ngày trả nợ cuối cùng: 15-12-2013.

Thực hiện hợp đồng, ngày 15-12-2010 Ngân hàng Á Châu – Chi nhánh Vũng Tàu đã giải ngân cho ông Lê Anh T số tiền vay theo hợp đồng tín dụng nói trên. Kể từ ngày giải ngân, ông T đã thanh toán nhiều lần nhưng đến tháng 4-2011, ông Tuấn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ và Ngân hàng Á Châu – Chi nhánh Vũng Tàu đã đôn đốc, nhắc nhở ông T rất nhiều lần nhưng ông T vẫn không thanh toán. Vì vậy, Ngân hàng TMCP Á Châu khởi kiện yêu cầu cá nhân ông T phải thanh toán tổng số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 20/7/2017 là: 59.385.510 đồng (Năm mươi chín triệu, ba trăm tám mươi lăm ngàn, năm trăm mười đồng); Trong đó: Nợ gốc là 25.830.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 1.446.667 đồng, tiền lãi quá hạn là 32.108.843 đồng.

Ngoài ra Ngân hàng TMCP Á Châu yêu cầu ông T trả tiền lãi phát sinh tiếp tục được tính kể từ ngày 21/7/2017 cho đến khi ông T trả xong nợ theo mức lãi suất nợ quá hạn do các bên thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số VAT.UIL.01.151210 ngày 15-12-2010.

Trong quá trình làm việc tại Tòa, phía Ngân hàng TMCP Á Châu yêu cầu ông T phải trả khoản tiền phạt trễ hạn 800.000 đồng nhưng tại phiên tòa hôm nay phía Ngân hàng TMCP Á Châu xin rút yêu cầu này.

Bị đơn ông T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ giấy triệu tập, các văn bản tố tụng nhưng không đến Tòa án làm việc, không có ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn.

Đến thời điểm mở phiên tòa, các đương sự không tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và cũng không cung cấp được tài liệu chứng cứ gì mới về vụ án.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu phát biểu quan điểm về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán đã thực hiện đúng nhiệm vụ , quyền hạn của mình . Tại phiên tòa hôm nay , Hội đồng xét xử và thư ký tòa án đã thực hiện đúng quy định của bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

Về nội dung: Căn cứ chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, đối chiếu quy định pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Á Châu. Buộc ông T phải trả cho Ngân hàng TMCP Á Châu tổng số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 20/7/2017 là: 59.385.510 đồng (Năm mươi chín triệu, ba trăm tám mươi lăm ngàn, năm trăm mười đồng); Trong đó: Nợ gốc là 25.830.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 1.446.667 đồng, tiền lãi quá hạn là 32.108.843 đồng và tiền lãi phát sinh tiếp tục được tính kể từ ngày

21/7/2017 cho đến khi ông T trả xong nợ theo mức lãi suất nợ quá hạn do các bên thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số VAT.UIL.01.151210 ngày 15-12-2010.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Đây là vụ án tranh chấp "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" giữa giữa nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu và bị đơn ông T, bị đơn có địa chỉ tại thành phố Vũng Tàu, mục đích vay để tiêu dùng, nên căn cứ theo quy định pháp luật xác định là vụ án dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

Tại phiên tòa ông T đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2, nhưng vẫn vắng mặt, không lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông T là phù hợp pháp luật.

[2]. Về nội dung:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần, mã số doanh nghiệp: 0301452948, đăng ký lần đầu ngày 19-5-1993, đăng ký thay đổi lần thứ 29 ngày 03-9-2014, với ngành nghề kinh doanh: Huy động vốn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn dưới các hình thức tiền gửi có kỳ hạn…; Cho vay ngắn hạn, trung hạn, dài hạn, chiết khấu thương phiếu, trái phiếu, các giấy tờ có giá và các hoạt động khác…

Ngày 15-12-2010, Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Vũng Tàu và ông T ký hợp đồng tín dụng số VAT.UIL.01.151210; Theo đó ông T vay số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng); Thời hạn vay: 36 tháng; Mục đích vay: Vay tiêu dùng; Lãi suất trong hạn: 14%/năm; Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất trong hạn và không có tài sản đảm bảo. Hợp đồng tín dụng đã được các bên ký kết và phía Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Vũng Tàu đã giải ngân số tiền vay theo hợp đồng đã ký cho ông T nên việc vay mượn tiền giữa hai bên là hoàn toàn có thật. Số tiền vay là 30.000.000 đồng, thời hạn cuối cùng để thanh toán hết số nợ gốc là ngày 15-12-2013 nhưng đến ngày hôm nay ông T vẫn chưa trả hết nợ và cũng không có điều chỉnh kỳ hạn trả nợ hoặc gia hạn việc trả nợ. Vì vậy, ông T đã vi phạm hợp đồng tín dụng về nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng Á Châu.

Xét thấy tại mục 2 và 4 của hợp đồng tín dụng giữa hai bên ký kết thỏa thuận thời hạn vay là 36 tháng và ngày cuối cùng để thanh toán hết số nợ gốc là ngày 15-12-2013, tuy nhiên đến thời hạn trên ông T không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ theo như thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký kết nên ông T còn phải chịu mức lãi suất quá hạn.

Từ những phân tích nêu trên đã có đủ cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu đối với ông T. Buộc ông T phải

thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu tổng số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 20/7/2017 là: 59.385.510 đồng (Năm mươi chín triệu, ba trăm tám mươi lăm ngàn, năm trăm mười đồng); Trong đó: Nợ gốc là 25.830.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 1.446.667 đồng, tiền lãi quá hạn là 32.108.843 đồng và tiền lãi phát sinh tiếp tục được tính kể từ ngày 21/7/2017 cho đến khi ông T trả xong nợ theo mức lãi suất nợ quá hạn do các bên thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số VAT.UIL.01.151210 ngày 15-12-2010.

Xét thấy, việc Ngân hàng Á Châu xin rút yêu cầu về khoản tiền phạt trễ hạn 800.000 đồng là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên HĐXX chấp nhận.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được toà án chấp nhận nên không phải chịu án phí.

Bị đơn vi phạm về nghĩa vụ trả nợ, yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, Điều 35, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 91 và Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 10/11/2010; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử;

[1]. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về tranh chấp "*Hợp đồng tín dụng*", theo Hợp đồng tín dụng số VAT.UIL.01.151210 ngày 15-12-2010, giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu và ông T.

Buộc ông T có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu tổng số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 20/7/2017 là: 59.385.510 đồng (Năm mươi chín triệu, ba trăm tám mươi lăm ngàn, năm trăm mười đồng); Trong đó: Nợ gốc là 25.830.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 1.446.667 đồng, tiền lãi quá hạn là 32.108.843 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng, tổ chức tín dụng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng,tổ chức tín dụng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng, tổ chức tín dụng cho vay.

[2]. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông T chịu 2.969.275 đồng (Hai triệu, chín trăm sáu mươi chín ngàn, hai trăm bảy mươi lăm đồng).

Hoàn trả lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí 1.372.317 đồng (Một triệu, ba trăm bảy mươi hai ngàn, ba trăm mười bảy đồng) cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002124 ngày 01/3/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[3]. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật, để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Vũng Tàu;
- Thi hành án dân sự TP. Vũng Tàu;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Phạm Thanh Mai